BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 201/QĐ-BCĐĐMPTKTTTHTX	*Hà Nội, ngày 07 tháng 4 năm 2017*

VĂN PHÒNG UBND TỈNH TÂY NINH
ĐẾN Số: 1195
Ngày: 12.4.17
Chuyển: pvt.cm

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ thành lập Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã;

Căn cứ Quyết định số 34/2007/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thành viên Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Thành viên BCĐĐMPTKTTTHTX;
- Văn phòng ĐMPTKTTTHTX (Bộ KH&ĐT);
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ: KTTH, CN, KGVX, QHĐP, PL, TCCV;
- Lưu: VT, BCĐĐMPTKTTTHTX (03b).KN

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Vương Đình Huệ

BAN CHỈ ĐẠO ĐỔI MỚI, PHÁT TRIỂN KINH TẾ TẬP THỂ, HỢP TÁC XÃ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 201 /QĐ-BCĐĐMPTKTTTHTX ngày 07 tháng 4 năm 2017 của Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này quy định về trách nhiệm, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) được thành lập theo Quyết định số 352/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này áp dụng cho Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã và các thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ được phân công.

Điều 3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo. Giúp việc cho Ban Chỉ đạo là Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã (Văn phòng đổi mới) do Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quyết định trên cơ sở sử dụng bộ máy của Vụ Hợp tác xã (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) và cán bộ kiêm nhiệm của các bộ, cơ quan liên quan.

Văn phòng đổi mới có thể mời thêm các chuyên gia, các nhà quản lý có kinh nghiệm về kinh tế tập thể, hợp tác xã ở trong và ngoài nước làm tư vấn cho Văn phòng đổi mới. Các thành viên của Văn phòng đổi mới có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công của Chánh Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Chương II
PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Điều 4. Trách nhiệm của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ về các chủ trương, chính sách và giải pháp chiến lược nhằm đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động giữa các bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đã được phê duyệt.

3. Giúp Thủ tướng Chính phủ hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, cơ quan trung ương và các địa phương trong việc xây dựng, hoàn thiện và hướng dẫn cơ chế, chính sách liên quan đến quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết, khen thưởng trong quá trình thực hiện các chương trình đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 5. Trách nhiệm của Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để quyết định những vấn đề về đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

4. Chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện các nhiệm vụ Ban Chỉ đạo được giao.

Điều 6. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo

1. Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp quản lý, điều hành các hoạt động trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

2. Tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành bổ sung cơ chế, chính sách bảo đảm cơ sở pháp lý để triển khai các hoạt động phục vụ việc phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

3. Kiểm tra, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức có liên quan trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

4. Thừa ủy quyền Trưởng Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo.

Điều 7. Trách nhiệm của Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo về thực hiện các nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực được phân công quản lý.

2. Chủ động đề xuất trực tiếp hoặc bằng văn bản ý kiến liên quan đến tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao thuộc lĩnh vực đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã với Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban thường trực Ban Chỉ đạo.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 8. Trách nhiệm của các ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo và cùng Ban Chỉ đạo xem xét giải quyết các vấn đề có liên quan đến phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã thuộc chức năng quản lý của bộ, ngành thành viên.

2. Phản ánh đầy đủ ý kiến chính thức của bộ, ngành mình về những vấn đề liên quan đến đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã để tập thể Ban Chỉ đạo thảo luận xem xét và quyết định.

3. Tham dự đầy đủ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất và tham gia có hiệu quả vào công tác chỉ đạo của Ban Chỉ đạo. Nếu vắng mặt trong các cuộc họp thì phải báo cáo và được sự đồng ý của chủ trì cuộc họp.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng một lần hoặc đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo về các hoạt động của bộ, ngành mình liên quan đến công tác phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

5. Các ủy viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm chịu trách nhiệm cá nhân về việc thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

Điều 9. Trách nhiệm của Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã

Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã là đơn vị giúp việc cho Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Các cơ quan có lãnh đạo là Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm cử cán bộ tham gia Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc đề cao trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo trên cơ sở trao đổi, bàn bạc dân chủ, tập thể và thực hiện theo kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy của các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo để hoạt động.

Điều 11. Chế độ làm việc

Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các phiên họp định kỳ 06 tháng một lần hoặc đột xuất theo quyết định của Trưởng Ban; thông qua lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

1. Các cuộc họp của Ban Chỉ đạo do Trưởng Ban triệu tập theo kế hoạch.

2. Trường hợp không tổ chức được cuộc họp, có thể thông báo và xin ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo bằng văn bản.

3. Tùy theo yêu cầu và nội dung của cuộc họp, Trưởng Ban Chỉ đạo có thể triệu tập cuộc họp với thành phần phù hợp hoặc mời thêm đại biểu không thuộc Ban Chỉ đạo.

4. Các phiên họp của Ban Chỉ đạo phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian và địa điểm trước ít nhất 03 ngày làm việc. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp của Ban Chỉ đạo.

5. Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng Chính phủ, Kết luận của Phó Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng thông báo của Văn phòng đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Điều 12. Mối quan hệ công tác

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng Ban Chỉ đạo phân công.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai thực hiện đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã đối với các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Tạo điều kiện để Ban Chỉ đạo hướng dẫn, kiểm tra và tiến hành các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện các nội dung, kế hoạch đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

2. Mời Ban Chỉ đạo tham dự các buổi tổng kết, họp, hội thảo, nghiên cứu, khảo sát, kiểm tra, hướng dẫn của bộ, ngành, địa phương có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo.

3. Định kỳ 6 tháng và hàng năm báo cáo Ban Chỉ đạo về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã của bộ, ngành, địa phương mình; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ.

Điều 14. Trách nhiệm kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này.

2. Trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.

TRƯỞNG BAN

PHÓ THỦ TƯỚNG
Vương Đình Huệ